

CÔNG TY TNHH BVĐK VẠN PHƯỚC
Bệnh viện Đa khoa Vạn Phước



Quy Trình Kỹ Thuật
NỘI SOI HOẠT NGHIỆM THANH QUẢN

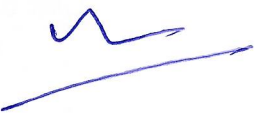




Mã ban hành số: 121 /QTKT-BVĐKVP ngày 10 tháng 06 năm 2026

Mã số: QTKT.KHTH.MHM.27.01

Lần ban hành: 01

Ngày ban hành: 10 / 06 / 2026

	Người biên soạn	Người kiểm tra	Người phê duyệt
Họ và tên	Bs.Nguyễn Thị Ngọc Loan	Bs CK1. Lê Văn Long	Ths.Bs. Lê Nguyễn Quế Minh
Ký tên			
Chức danh	TP.KHTH-QLCL	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật	Giám Đốc

Quy Trình Kỹ Thuật NỘI SOI HOẠT NGHIỆM THANH QUẢN

- I. ĐẠI CƯƠNG:**
Soi hoạt nghiệm thanh quản (strobolaryngoscopy) là soi thanh quản sử dụng ánh sáng nhấp nháy. Nguồn sáng chiếu vào niêm mạc dây thanh đang rung tại các thời điểm khác nhau của chu kỳ rung động. Hình ảnh được thu lại và tái tạo, cho cảm giác như dây thanh rung chậm, từ đó người soi có thể nhận định được đặc điểm rung sóng niêm mạc của dây thanh.
- II. CĂN CỨ PHÁP LÝ:**
1. Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;
 2. Quyết định số 915/QĐ-BYT ngày 08/04/2026 về việc ban hành tài liệu chuyên môn “Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về Mũi Họng Miệng - Tập 1”;
- III. CHỈ ĐỊNH:**
1. Đánh giá hình thái và hoạt động chức năng của thanh quản, cung cấp thông tin giúp chẩn đoán bệnh lý thanh quản.
 2. Đánh giá kết quả vi phẫu dây thanh.
- IV. CHỐNG CHỈ ĐỊNH:** Không có.
- V. THẬN TRỌNG:** Trẻ nhỏ, người cao tuổi.
- VI. NGƯỜI THỰC HIỆN:**
1. Người thực hiện chính: 01 bác sĩ
 2. Người phụ: khoảng 02 bác sĩ và/hoặc điều dưỡng (có bao gồm điều dưỡng dụng cụ và điều dưỡng chạy ngoài).
- VII. CHUẨN BỊ:**
1. **Thuốc:** Thuốc co mạch, gây tê nếu cần.
 2. **Thiết bị y tế:**
 - Khẩu trang, găng tay, bông, gạc.
 - Bộ nội soi hoạt nghiệm thanh quản.
 3. **Người bệnh:**
 - Bác sĩ: giải thích cho người bệnh, người nhà về kỹ thuật trước khi thực hiện: Mục đích, các bước tiến hành, biến chứng, nguy cơ có thể xảy ra, tiên lượng.
 - Chuẩn bị người bệnh trước khi thực hiện kỹ thuật.
 - Người bệnh được giải thích đầy đủ về mục đích và kỹ thuật soi hoạt nghiệm thanh quản.
 - Nếu soi hoạt nghiệm ống mềm: Người bệnh được đặt thuốc tê và thuốc co mạch mũi.
 4. **Hồ sơ bệnh án:**
Hồ sơ bệnh án, phiếu chỉ định được hoàn thiện đầy đủ đúng theo quy định của Bộ Y tế.
 5. **Thời gian thực hiện kỹ thuật:** khoảng 0,3 – 0,5 giờ.
 6. **Địa điểm thực hiện kỹ thuật:** Phòng thủ thuật.



7. Kiểm tra hồ sơ và người bệnh

Kiểm tra người bệnh: Đánh giá tính chính xác của người bệnh (đúng người bệnh, đúng chẩn đoán, đúng chỉ định cần thực hiện kỹ thuật).

VIII. CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH:

1. Tư thế bệnh nhân:

- Người bệnh: Ngồi trên ghế khám, thả lỏng toàn thân, cúi vai ra trước, mặt ngẩng lên để làm giãn vùng cổ. Micro được gắn bằng đai mềm trước cổ, hoặc người bệnh tự cầm micro đặt sát da vùng cổ trước thanh quản.
- Thầy thuốc: Đứng hoặc ngồi phía trước, bên phải người bệnh.

2. Cách tiến hành:

a. Bước 1: Đưa ống soi vào vị trí quan sát

- Soi ống cứng: Yêu cầu người bệnh há miệng rộng, tự kéo lưỡi bằng miếng gạc nhỏ, hoặc thầy thuốc cầm gạc kéo lưỡi người bệnh nhẹ nhàng. Thầy thuốc cầm ống soi cứng, đưa ống soi qua miệng, đi dọc đường giữa ra phía sau tới vùng họng miệng. Yêu cầu người bệnh hít sâu, phát âm /ê/ hoặc /i/ kéo dài liên tục ít nhất 3 giây.
- Soi ống mềm: Thầy thuốc nhẹ nhàng luồn ống soi qua mũi (phía bên có hốc mũi thông thoáng hơn). Đưa ống soi qua vùng họng mũi, họng miệng, hạ họng ngay trên thanh quản. Yêu cầu người bệnh hít sâu, phát âm /ê/ hoặc /i/ kéo dài liên tục ít nhất 3 giây.

b. Bước 2: Dùng ánh sáng hoạt nghiệm và ghi lại hình ảnh

- Kích hoạt ánh sáng hoạt nghiệm bằng pedal. Ghi lại hình ảnh soi hoạt nghiệm vào máy tính bằng phần mềm chuyên dụng và lưu trữ hình ảnh vào máy tính.
- Yêu cầu người bệnh làm các động tác phát âm tùy theo hình thái thanh quản và tình trạng rối loạn giọng.

c. Bước 3: Đánh giá kết quả:

Đánh giá kết quả soi theo các thông số soi hoạt nghiệm thanh quản.

d. Bước 4: Kết thúc kỹ thuật

- Thầy thuốc rút ống soi khỏi vị trí quan sát một cách từ từ, nhẹ nhàng.
- Giải thích và tư vấn cho người bệnh về tình trạng bệnh lý thanh quản.
- Mô tả kết quả soi, điền vào phiếu đánh giá kết quả soi hoạt nghiệm và trả kết quả cho người bệnh.

3. Kết thúc quy trình:

- Đánh giá tình trạng người bệnh sau khi thực hiện kỹ thuật.
- Hoàn thiện ghi chép hồ sơ bệnh án, lưu hồ sơ.
- Bàn giao người bệnh cho bộ phận tiếp theo.

IX. THEO DÕI VÀ XỬ TRÍ TAI BIẾN:

1. Không có gì đặc biệt trừ các trường hợp gây tê tại chỗ.
2. Xử trí theo phác đồ chống dị ứng và sốc phản vệ.